TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày 07-01-2025
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 425/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Kim B, sinh năm 2002.

Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Chí K, sinh năm 2002.

Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 9 năm 2024 nguyên đơn bà Nguyễn Kim B trình bày: Vào tháng 5 năm 2022 bà và ông Nguyễn Chí K tự nguyện chung sống với nhau, đến tháng 12 năm 2022 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, ông K không quan tâm đến gia đình, bà và ông K đã ly thân từ tháng 3 năm 2023 đến nay. Cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Chí K. Trong quá trình chung sống bà và ông K có một người con chung tên Nguyễn Hoàng Â, sinh ngày 11

tháng 5 năm 2023, con chung hiện đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung vợ chồng tự thoả thuận; nợ chung không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đối với ông Nguyễn Chí K là bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông K vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim B. Cho bà Nguyễn Kim B ly hôn với ông Nguyễn Chí K; Giao con chung cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Kim B yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Chí K, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Kim B là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Kim B. Ông Nguyễn Chí K là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Chí K.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim B và ông Nguyễn Chí K tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà Nguyễn Kim B với ông Nguyễn Chí K là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà B yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Chí K. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Chí K nhiều lần để tham gia xét xử nhưng ông K vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Nguyễn Kim B. Bà Nguyễn Kim B cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ông K không lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, bà và ông K đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2023 cho đến nay. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Kim B với ông Nguyễn Chí K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim B về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Chí K.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Nguyễn Kim B với ông Nguyễn Chí K có một người con chung tên Nguyễn Hoàng Â, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2023, con chung do bà B đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Kim B yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý cho ông Nguyễn Chí K nhưng ông K không có ý kiến gì về yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Nguyễn Kim B. Xét thấy, từ khi bà Nguyễn Kim B và ông K không còn chung sống đến nay con chung do bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Người con chung của bà B và ông K đến ngày xét xử sơ thẩm dưới 36 tháng tuổi nên bà Nguyễn Kim B yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Giao người con chung tên Nguyễn Hoàng Â, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2023 cho bà Nguyễn Kim B trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Chí K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Bà B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà Nguyễn Kim B, ông Nguyễn Chí K không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Kim B phải chịu 300.000đ, bà Nguyễn Kim B đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Kim B và ông Nguyễn Chí K.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Nguyễn Hoàng Â, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2023 cho bà Nguyễn Kim B trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Chí K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Kim B phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đ theo biên lai thu tiền số 0003815 ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà Nguyễn Kim B đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Rạch Chèo, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều